TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2022/QĐST-DS	*Bình Long, ngày 15 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 58/2022/TLST- DS ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Thái Bình V, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 04, khu phố II, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Vũ Thị Ngọc H, sinh năm 1953

Địa chỉ: Tổ 08, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Vũ Thị Ngọc H có nghĩa vụ trả cho ông Lê Thái Bình V số tiền 330.000.000đ (Ba trăm ba mươi triệu đồng), cụ thể: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) nợ gốc và 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tiền lãi.

Về án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận, bà Vũ Thị Ngọc H chịu 8.250.000đ (Tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, tuy nhiên, do bà H năm nay đã 69 tuổi, có đơn xin miễn tiền án phí, nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/6/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà H được miễn tiền án phí.

Hoàn trả lại cho ông Lê Thái Bình V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.800.000đ (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002713 ngày

17/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, ông Lê Thái Bình V liên hệ với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long để nhận lại số tiền trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Bình Long.
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương